

Số: **337** /BC-UBND

Cà Mau, ngày **23** tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
giảm nghèo bền vững năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

I. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 27/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 05/02/2021 về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 02/3/2021 về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2021, đề ra mục tiêu phấn đấu phát triển kinh tế - xã hội ở mức cao hơn, tạo nhiều việc làm, giảm tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã cụ thể hóa các cơ chế, chính sách và ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Căn cứ Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 31/8/2021 về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp tỉnh), ban hành Kế hoạch số 02/KH-BCĐ ngày 01/9/2021 về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Bên cạnh đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ban hành Kế hoạch số 75/KH-MTTQ-BTT ngày 12/01/2021 về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia công tác giảm nghèo bền vững năm 2021; Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp các tổ chức thành viên kêu gọi các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn tỉnh với tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, chung tay góp sức để giúp đỡ cho người nghèo. Công tác tiếp nhận và phân bổ hỗ trợ cho người nghèo được cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

Nhìn chung, các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cùng với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực của người dân, nên công tác giảm nghèo trong thời gian qua đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

II. Kết quả thực hiện

1. Về tín dụng ưu đãi cho vay hộ nghèo

Từ đầu năm đến nay, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện giải ngân hơn 300 tỷ đồng cho vay ưu đãi 396 hộ nghèo, 1.288 hộ cận nghèo, 5.741 hộ mới thoát nghèo và cho vay giải quyết việc làm 3.187 người, nhằm tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người lao động có vốn sản xuất, kinh doanh vươn lên làm ăn, ổn định cuộc sống vượt xa ngưỡng nghèo để phát triển kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống.

2. Hỗ trợ về giáo dục và đào tạo

Để tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn có điều kiện tham gia học tập tốt, năm 2021 tỉnh đã hỗ trợ học bổng cho hơn 2.500 học sinh nghèo vượt khó học giỏi, với số tiền trên 3.500 triệu đồng; hỗ trợ tặng 1.440 bộ sách giáo khoa, tương đương 267 triệu đồng; miễn học phí cho 462 học sinh thuộc hộ gia đình nghèo, giảm học phí cho 441 học sinh thuộc hộ gia đình cận nghèo, với số tiền trên 187 triệu đồng; hỗ trợ chi phí học tập cho 334 học sinh, với số tiền trên 167 triệu đồng. Ngoài ra, Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên, từ đầu năm đến nay giải ngân cho 265 học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn ưu đãi, số tiền trên 9 tỷ đồng để các em có điều kiện tiếp tục học tập.

3. Hỗ trợ về y tế

Công tác chăm sóc sức khỏe cho người nghèo cũng được quan tâm và thực hiện tốt, hàng năm tất cả người nghèo, người cận nghèo, người ở khu vực đặc biệt khó khăn đều được cấp thẻ Bảo hiểm y tế. Năm 2021, đã cấp 120.721 thẻ Bảo hiểm y tế bao gồm: 16.320 người thuộc hộ gia đình nghèo, số tiền trên 7 tỷ đồng; 13.180 người thuộc hộ gia đình cận nghèo, số tiền trên 6 tỷ đồng và 91.221 thẻ cho người ở ấp đặc biệt khó khăn và xã khu vực III, khu vực II, khu vực I theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng số lượt khám, chữa bệnh từ đầu năm đến nay là 2.238.568 lượt, bình quân lượt

khám/người: 1,87 lượt (kế hoạch 4 lượt/năm), đạt 46,8% kế hoạch năm (cùng kỳ 3.280.194 lượt khám, bình quân 2,76 lượt/người, đạt 53,1%).

4. Hỗ trợ về nhà ở

Tính đến nay, toàn tỉnh vận động được hơn 17 tỷ đồng, xây dựng và sửa chữa trên 370 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở. Công tác vận động quỹ vì người nghèo từ đầu năm đến nay, vận động được hơn 28 tỷ đồng, gồm tiền mặt trên 11,9 tỷ đồng, còn lại là vật chất quy ra tiền. Trong đó, xây dựng 37 cây cầu giao thông nông thôn; hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 278 căn nhà Đại đoàn kết, khoan 43 giếng nước và nhiều nhu yếu phẩm khác.

5. Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo

Thực hiện Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo; tính đến hết tháng 9 năm 2021 thực hiện hỗ trợ 4.605 hộ, số tiền hỗ trợ là 1.906.470.000 đồng, mỗi hộ được nhận 46.000 đồng/tháng.

6. Hỗ trợ tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý

Chính sách trợ giúp pháp lý được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức, đã trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo có 88 vụ việc, 88 người (trong đó: hộ nghèo 85 người, hộ cận nghèo 03 người), đáp ứng 100% yêu cầu được trợ giúp pháp lý. Qua đó, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý trong các vụ việc tranh chấp. Tuy nhiên, tỷ lệ người nghèo thực hiện quyền yêu cầu được trợ giúp pháp lý miễn phí còn hạn chế so với tổng số người nghèo trên địa bàn tỉnh có vụ việc tranh chấp được cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Nguyên nhân do người được trợ giúp pháp lý thuộc diện người nghèo chưa có sự hiểu biết đầy đủ về dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí của nhà nước, khi có vụ việc tranh chấp không thực hiện quyền yêu cầu trợ giúp pháp lý; phần đông người được trợ giúp pháp lý có tâm lý khi chưa có vướng mắc, vụ việc tranh chấp thì không tìm hiểu về chính sách trợ giúp pháp lý, tham gia các hoạt động tuyên truyền pháp luật về trợ giúp pháp lý.

7. Công tác dạy nghề, tạo việc làm tăng thu nhập cho người nghèo

Do tác động của đại dịch COVID-19, các hoạt động thị trường lao động phải tạm dừng, công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm gặp khó khăn, ước thực hiện đến cuối năm 2021 đào tạo nghề được 14.500 lao động, bằng 51,7% kế hoạch, giảm 34% so với năm 2020; giải quyết việc làm cho khoảng 28.000 lao động, bằng 71,2% kế hoạch, giảm 30,8% so với năm 2020; đã tiếp nhận 5.040 hồ sơ và ra quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 4.965 trường hợp.

8. Các chính sách hỗ trợ khác được triển khai thực hiện

- Nhân dịp Tết Tân Sửu năm 2021, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tổ chức thăm, tặng quà cho 10.914 hộ nghèo, cận nghèo với số tiền 4.088.250.000 đồng. Trong đó, hộ nghèo 5.367 hộ, với số tiền 2.146,8 triệu đồng (mỗi hộ 400.000 đồng); hộ cận nghèo 5.547 hộ, với số tiền 1.941,4 triệu đồng (mỗi hộ 350.000 đồng). Ngoài ra, phối hợp với Quỹ Thiện Tâm - Tập đoàn Vingroup tặng 500 suất quà, mỗi suất trị giá

600.000 đồng cho hộ nghèo ở các huyện: Đầm Dơi, U Minh và Trần Văn Thời, tổng số tiền là 300 triệu đồng.

- Tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, đặc biệt là đợt dịch bùng phát lần thứ 4 đã tác động rất lớn đến đời sống của người dân, nhất là người nghèo, người cận nghèo, nguy cơ thiếu việc làm tăng lên, các gia đình thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo lại càng khó khăn hơn. Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành nhiều chính sách an sinh xã hội hỗ trợ cho người dân, cụ thể như sau: (1) cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19, tổng 2.862.330 kg gạo với 190.822 người (mỗi người 15kg), thuộc đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh; (2) hỗ trợ test COVID-19 cho người nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội (tổng 3 đợt là 93.380 test nhanh kháng nguyên và 186.760 que lấy dịch tỵ hầu) và cho người dân có hoàn cảnh khó khăn (47.757 test nhanh kháng nguyên); (3) hỗ trợ tiền mặt cho 40.158 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, với số tiền trên 20 tỷ đồng (mỗi người được hỗ trợ 500.000 đồng).

- Đồng thời xây dựng Kế hoạch thực hiện đảm bảo an sinh xã hội cho các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn và phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp tục vận động các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân cùng chia sẻ, tham gia đóng góp vào quỹ phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh. Lũy kế đến ngày 20/11/2021 đã hỗ trợ tiền mặt trên 34,3 tỷ đồng (hỗ trợ lực lượng phòng, chống dịch, hộ dân khó khăn trong các khu phong tỏa và cách ly y tế, người dân trong tỉnh, đồng hương Cà Mau ngoài tỉnh và hỗ trợ tỉnh khác,...) và hỗ trợ vật chất quy ra tiền trên 25,3 tỷ đồng.

9. Kết quả thực hiện các dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021

9.1. Dự án 1: Chương trình 30a, tính từ đầu năm đến nay chưa tiếp nhận nguồn vốn Trung ương phân bổ thực hiện Chương trình.

9.2. Dự án 2, tiểu dự án 1: (Chương trình 135)

- Những tháng đầu năm 2021, các địa phương thụ hưởng tiếp tục triển khai thực hiện và giải ngân dứt điểm nguồn vốn năm 2020 chuyển sang. Kết quả đã xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng 75 công trình đầu tư xây dựng mới và 68 công trình duy tu bảo dưỡng, giải ngân nguồn vốn được 20.950 triệu đồng (*trong đó, vốn đầu tư phát triển là 19.508 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 1.442 triệu đồng*) đạt gần 100% kế hoạch vốn được giao (*nộp trả ngân sách 10 triệu đồng*).

- Các nội dung hỗ trợ thuộc Chương trình 135 đã được tích hợp toàn bộ vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Tuy nhiên, do đến thời điểm hiện tại Trung ương vẫn chưa phân bổ vốn cho tỉnh Cà Mau nên Ban Dân tộc không thể tham mưu triển khai thực hiện Chương trình đúng theo kế hoạch đề ra.

- Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau chủ yếu bằng nguồn vốn hỗ trợ của Ngân sách Trung ương (NSTW). Đến

cuối năm 2020 nguồn vốn còn tồn chuyển sang năm 2021 thực hiện là 4.092,5 triệu đồng; đến hết tháng 9 năm 2021 đã giải ngân là 1.066 triệu đồng, phần còn lại là 3.026,5 triệu đồng. Ban Dân tộc đã gửi văn bản hiệp y với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để thống nhất đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục xem xét, phân khai bổ sung cho các địa phương có nhu cầu hỗ trợ đối với các nội dung chính sách theo Đề án được duyệt. Dự kiến đến cuối năm 2021, sẽ thực hiện hỗ trợ và giải ngân trên 98% kế hoạch vốn ngân sách Trung ương phân bổ cho tỉnh.

9.3. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a, tính từ đầu năm đến nay chưa tiếp nhận nguồn vốn Trung ương thực hiện Chương trình.

9.4. Dự án 4: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng kế hoạch, kịch bản, chuyên mục phóng sự tuyên truyền Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 phát sóng trên kênh truyền hình tỉnh. Các cơ quan truyền thông của tỉnh thường xuyên dành thời lượng phù hợp để tuyên truyền Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025, các hoạt động về giảm nghèo, các chế độ chính sách; giới thiệu kinh nghiệm, cách làm hay, kiến thức khoa học kỹ thuật, mô hình giảm nghèo hiệu quả để nhân rộng. Riêng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã xây dựng 142 đề tài, thời lượng phát trên sóng phát thanh, truyền hình và Trang thông tin điện tử 09 giờ 45 phút.

- Báo Cà Mau đã đăng tải 75 tin, bài, hình ảnh về công tác này trên các ấn phẩm báo in và báo điện tử của báo Cà Mau.

- Cổng Thông tin điện tử tỉnh đăng tải đầy đủ các văn bản tuyên truyền tổ chức tình hình thực hiện Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững năm 2021; Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 31/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch số 22/KH-STTTT ngày 15/3/2021 về triển khai thực hiện công tác tuyên truyền giảm nghèo bền vững năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

9.5. Dự án 5: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Trong quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo luôn có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên theo dõi vì đây là cấp trực tiếp thực hiện.

- Sau mỗi đợt kiểm tra, giám sát đoàn làm việc với các đơn vị cùng đánh giá những mặt làm được, chỉ ra những mặt chưa làm được, để rút kinh nghiệm và hoàn thiện hơn trong thời gian tiếp theo.

- Bên cạnh đó, Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh hợp định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện và đề ra phương hướng, giải pháp hiệu quả để giúp các địa phương thực hiện tốt công tác giảm nghèo.

10. Kết quả giảm nghèo

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện tốt các chính sách, lồng ghép tốt các chính sách xã hội với công tác giảm nghèo. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chính trị - xã hội tỉnh giúp 1.329/2.533 hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo. Toàn tỉnh có 17/883 ấp, khóm không còn hộ nghèo.

- Kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 (theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg): Toàn tỉnh có 4.318 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,24% (không bao gồm số hộ nghèo chính sách bảo trợ xã hội), giảm 1.049 hộ, tỷ lệ giảm 0,33%, so với cuối năm 2020 đạt kế hoạch đề ra là 0,33%. Hộ cận nghèo có 4.711 hộ, chiếm tỷ lệ 1,47% (không bao gồm số hộ cận nghèo chính sách bảo trợ xã hội), giảm 835 hộ, tỷ lệ giảm 0,27%, so với cuối năm 2020 chưa đạt kế hoạch đề ra là 0,3%.

- Kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều giai đoạn 2022-2025 (Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ). Toàn tỉnh có 9.389 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 3,06% và có 7.009 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 2,29%.

III. Đánh giá chung

1. Những mặt làm được

- Công tác giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của các cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị các cấp, được sự đồng thuận và tham gia ủng hộ tích cực của người dân, doanh nghiệp và các nhà hảo tâm.

- Hệ thống Ban Chỉ đạo giảm nghèo các cấp được kiện toàn, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp trong việc định hướng nội dung hoạt động, xây dựng kế hoạch, tổ chức hướng dẫn và kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các chính sách, dự án của chương trình.

- Các chính sách an sinh xã hội và chính sách trợ giúp người nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, vay vốn tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề... được lồng ghép triển khai đồng bộ, có hiệu quả, góp phần cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo. Từ đó, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.

2. Những hạn chế và nguyên nhân

- Năm 2021, nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững chưa được phê duyệt, từ đó làm ảnh hưởng đến các nguồn lực để triển khai, thực hiện các mô hình giảm nghèo ở từng địa phương.

- Các chính sách hỗ trợ nhà ở còn hạn chế như: Chính sách hỗ trợ theo Đề án chủ yếu bằng nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Tuy nhiên, một số hộ có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước và các mạnh thường quân để được hỗ trợ toàn bộ; việc triển khai thực hiện Đề án cũng còn một số khó khăn nhất định, đặc biệt là nguồn vốn hỗ trợ xây dựng chưa được bố trí kịp thời, đồng bộ, nên gặp rất nhiều khó khăn cho địa phương trong quá trình thực hiện Đề án. Cụ thể, như nguồn vốn hỗ trợ từ Quỹ “Vì người nghèo” của tỉnh đang gặp khó khăn, vì đa phần các nhà tài trợ muốn hỗ trợ cho hộ nghèo xây dựng nhà ở theo địa chỉ căn nhà cụ thể, nên việc ủng hộ bằng tiền cho Quỹ “Vì người nghèo” còn rất hạn chế. Tuy nhiên, Đề án thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ đến nay đã kết thúc giai đoạn. Theo Báo cáo số 249/BC-SXD ngày 01/02/2021 của Sở Xây dựng, để chuẩn bị cho việc lập Đề án xây dựng cơ chế chính sách cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở (chưa có nhà, nhà ở chưa đủ diện tích trung bình trên đầu người, nhà chưa đủ 3 cứng; theo số liệu báo cáo của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau năm 2020), trên địa bàn tỉnh còn là 3.106 hộ.

- Đội ngũ cán bộ giảm nghèo có đủ năng lực còn hạn chế, đa số công chức Văn hóa xã hội kiêm nhiệm phụ trách công tác Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã, nên khối lượng công việc nhiều, công chức chưa được đào tạo các nghiệp vụ, kỹ năng nên còn lúng túng trong xử lý chuyên môn, ảnh hưởng đến tiến độ nhiệm vụ được giao; các hoạt động của Chương trình được triển khai thực hiện tại xã, phường, thị trấn, chưa được đào tạo có hệ thống. Hơn nữa công tác giảm nghèo đòi hỏi cán bộ ngoài chuyên môn nghiệp vụ còn phải nhiệt tình, nhạy bén, sáng tạo để nắm chắc tình hình ở địa phương.

- Một bộ phận người nghèo thiếu ý chí vươn lên thoát nghèo, còn trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của nhà nước và cộng đồng. Một số hộ nghèo chưa có công việc ổn định và không có trình độ nên dẫn đến việc không thể hỗ trợ giới thiệu việc làm.

- Mặt khác, ngoài những tác động của đại dịch ảnh hưởng đến các doanh nghiệp cũng như việc làm của người lao động thì việc tiêu thụ nông sản của nông dân cũng gặp nhiều khó khăn, từ đó đã ảnh hưởng lớn đến đời sống, sinh kế của người dân, mất thu nhập, nhiều người rơi vào hoàn cảnh khó khăn, khả năng tái nghèo, nghèo phát sinh sẽ tăng cao so với cùng kỳ.

3. Những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, sự phối hợp nhịp nhàng giữa các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức tự vươn lên thoát nghèo của người nghèo, tuyên truyền sâu rộng đến mọi cấp, mọi ngành, các tầng lớp nhân dân nhằm thay đổi và chuyển biến nhận thức trong công tác giảm nghèo.

- Các sở, ngành có liên quan phối hợp với cơ quan chức năng vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, nhằm góp phần khắc phục khó khăn để vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau đánh giá, phân loại nguyên nhân nghèo, tiếp tục thực hiện các chính sách giảm nghèo đồng bộ, tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ người nghèo chủ động phát huy nội lực, vươn lên thoát nghèo; triển khai hiệu quả, kịp thời các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với người dân trên địa bàn tỉnh đang bị ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, đảm bảo công khai, minh bạch cho đối tượng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành và đoàn thể trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ, giúp đỡ cho người nghèo, hộ nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, vốn tín dụng ưu đãi, an sinh xã hội, huy động các nguồn lực trong cộng đồng xã hội và tại địa phương tập trung cho công tác giảm nghèo. Đồng thời, phối hợp thực hiện việc giám sát, đánh giá các hoạt động của chương trình giảm nghèo; từ việc thực hiện các giải pháp giảm nghèo đến việc điều tra, rà soát, đánh giá biến động tỷ lệ hộ nghèo cuối năm, nhằm phản ánh đúng thực trạng tỷ lệ hộ nghèo của địa phương.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*Báo cáo này thay thế Báo cáo số 332/BC-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh*)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND (báo cáo);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh (để biết);
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, tp Cà Mau;
- Phòng KGVX (AD08.11);
- Lưu VT.KL06/11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân